

Phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển nông nghiệp bền vững ở Đồng Tháp hiện nay

Phan Thị Minh Hiền*

Nhận ngày 29 tháng 4 năm 2022. Chấp nhận đăng ngày 18 tháng 6 năm 2022.

Tóm tắt: Phát triển nông nghiệp bền vững là vấn đề cấp bách, cần thiết hiện nay. Đồng Tháp là tỉnh nông nghiệp thuộc khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Trong những năm qua, tỉnh hướng đến xây dựng nền nông nghiệp theo hướng xanh và bền vững. Nông dân Đồng Tháp đã thay đổi tư duy sản xuất, chủ động tham gia các dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững, tiếp cận quy trình sản xuất sạch, thân thiện với môi trường. Tuy nhiên, nhận thức về vai trò chủ thể của nông dân Đồng Tháp chưa thật sâu sắc, toàn diện, vẫn còn tính tự phát, tùy tiện trong sản xuất. Do đó, trong thời gian tới, cần thực hiện một số giải pháp cơ bản để phát huy vai trò chủ thể của nông dân Đồng Tháp trong phát triển nông nghiệp bền vững.

Từ khóa: Chủ thể, nông dân, nông nghiệp bền vững, Đồng Tháp.

Phân loại ngành: Chính trị học

Abstract: Sustainable agricultural development is an issue of urgency today. Đồng Tháp is an agricultural province in the Mekong Delta region. In recent years, the province has aimed to build a green and sustainable agriculture. Its farmers have changed their thinking in production, actively participating in projects of sustainable agricultural transformation, approaching clean and environmentally friendly production processes. However, their awareness of their own role ownership has not been really profound and sufficient, with production still being spontaneous and unplanned somewhere in the process. Therefore, in the future, it is necessary to implement a number of fundamental solutions to promote that role of Đồng Tháp farmers in sustainable agricultural development.

Keywords: Subject, farmer, sustainable agriculture, Đồng Tháp.

Subject classification: Politics

1. Đặt vấn đề

Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa X về Nông nghiệp, nông dân, nông thôn đã khẳng định rằng: “Trong mối quan hệ mật thiết giữa nông nghiệp, nông dân và nông thôn, nông dân là chủ thể của quá trình phát triển, xây dựng nông thôn mới gắn với xây dựng các cơ sở công nghiệp, dịch vụ và phát triển đô thị theo quy hoạch là căn bản; phát triển toàn diện, hiện đại hóa nông nghiệp là then chốt” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2018, t.67, tr.827). Trong Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Đảng ta đã khẳng định vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển nông nghiệp: “Phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong quá trình phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1, tr.166). Qua đó, Đảng khẳng định giai cấp nông dân có vị trí, vai trò quan trọng, là trung tâm trong phát triển nông nghiệp, nông thôn.

Đồng Tháp là tỉnh có nhiều tiềm năng để phát triển ngành nông nghiệp bởi đất rộng phì nhiêu, sông ngòi chằng chịt, nước ngọt quanh năm, người nông dân cần cù chịu khó, nhiều kinh nghiệm làm nông. Trong những năm qua, tỉnh đã phát huy vai trò chủ thể của nông dân thông qua phương châm “nông nghiệp là thế mạnh, nông dân là chủ thể và nông thôn là tương lai”.

* Trường Chính trị tỉnh Đồng Tháp.
Email: minhchien85.tctdt@gmail.com

2. Một số vấn đề về vai trò chủ thể của nông dân Đồng Tháp trong phát triển nông nghiệp bền vững

Việc phát triển nông nghiệp bền vững là vấn đề cấp bách, cần thiết hiện nay. Giáo sư Stephen R. Gliessman tại Đại học UCSC (University of California Santa Cruz), tọa lạc tại thung lũng Silicon của Bang California, Mỹ đã định nghĩa nông nghiệp bền vững là “một hệ thống có liên quan và tác động tới quá trình sản xuất lương thực thực phẩm, nuôi trồng làm cân bằng tính ổn định của môi trường, tính phù hợp xã hội, và tính khả thi về kinh tế giữa các nhân tố, cả về chiều rộng lẫn chiều dài (tức là nhiều đối tượng cùng tham gia và nhiều thế hệ cùng tham gia)” (H.D., 2018).

Hiểu một cách đơn giản hơn, nông nghiệp bền vững là một chuỗi sản xuất lương thực, thực phẩm, cây trồng, vật nuôi, trong đó người sản xuất sử dụng những kỹ thuật nông nghiệp giúp bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng.

Tỉnh Đồng Tháp hiện có 268.515 hộ nông dân. Trong đó có 162.982 hội viên sinh hoạt ở 5.560 tổ, 686 chi, 139 cơ sở Hội Nông dân tỉnh (Hội Nông dân Tỉnh Đồng Tháp, 2022). Thu nhập bình quân người dân nông thôn năm 2018 đạt 34,068 triệu đồng, gấp 1,17 lần so với năm 2015. Nhìn chung, đời sống vật chất, tinh thần của nông dân ngày càng được cải thiện; các điều kiện phục vụ cho sinh hoạt, ăn, ở, đi lại, học tập và chăm sóc sức khỏe ngày càng tốt hơn (Hội Nông dân Tỉnh Đồng Tháp, 2018).

Tuy nhiên, một bộ phận nông dân thu nhập còn thấp, đời sống còn khó khăn và thiếu vốn sản xuất, tình trạng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn gia súc, gia cầm kém chất lượng và thực phẩm không đảm bảo vệ sinh vẫn chưa được kiểm soát chặt chẽ và xử lý kịp thời; việc liên kết xuất sản xuất và tiêu thụ nông sản còn yếu tố chưa bền vững, làm ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của nông dân. Hiện nay, đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng lớn đến sức khỏe, tính mạng và hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ nông sản của nông dân; cùng với việc giá vật tư phân bón, thuốc bảo vệ thực vật tăng cao làm cho nhiều nông dân gặp khó khăn trong khôi phục và phát triển sản xuất nông nghiệp (Hội Nông dân Tỉnh Đồng Tháp, 2022).

Thời gian qua, tỉnh Đồng Tháp dành nhiều chương trình, chính sách hỗ trợ thúc đẩy phát triển ngành kinh tế mũi nhọn của địa phương, hướng đến xây dựng nền nông nghiệp theo hướng xanh - bền vững, tạo ra nhiều giá trị gia tăng: “... tập trung phát triển nông nghiệp, công nghiệp, xây dựng và thương mại, dịch vụ, chú trọng liên kết với các địa phương trong phát triển đô thị, công nghiệp và thương mại, dịch vụ để phục vụ nền nông nghiệp phát triển bền vững;...”; “Phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng bền vững, nâng cao giá trị và tăng thu nhập người sản xuất”; “... phát triển các ngành nông nghiệp công nghệ cao và xây dựng chuỗi giá trị bền vững các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của Tỉnh” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2020, tr.72, 80, 85).

Để phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững, người nông dân đóng vai trò chủ thể. Chủ thể nông dân có thể hiểu là người nông dân với tư thế, tâm thế của người trong cuộc, ở vị trí trung tâm, giữ vai trò chủ đạo, quyết định. Người nông dân phải hiểu rõ về tình hình, thực trạng với điểm mạnh, điểm yếu của mình để điều chỉnh, khắc phục; xác định mọi việc đều là của mình, từ mình, do mình và vì mình. Để có thể trở thành chủ thể, người nông dân phải có tâm thế tự lực, tự chủ, hội đủ kiến thức, kỹ năng, năng lực của “người làm chủ”, phải có ý chí mạnh mẽ, suy nghĩ tích cực để thay đổi và phát triển.

Vai trò chủ thể của nông dân Đồng Tháp trong phát triển bền vững được thể hiện ở một số nội dung như:

Thứ nhất, nông dân nhận thức đầy đủ chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh về phát triển kinh tế nông nghiệp, hướng đến nông nghiệp bền vững.

Nông dân là người đóng vai trò trung tâm và chiếm số đông trong cơ cấu dân số và lực lượng lao động, nên phải là chủ thể nhận thức, quán triệt mọi chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về phát triển nông nghiệp, nông nghiệp bền vững. Trong những năm gần đây, các cấp Hội Nông dân trong tỉnh, các ban ngành, đoàn thể đã tổ chức tuyên truyền, triển khai một số văn bản quan trọng về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn như: Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 5/8/2008, của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X “Về nông nghiệp, nông thôn, nông dân”; Kết luận số 56-KL/TW, ngày 21/2/2013, của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ năm khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể”; Kết luận số 97-KL/TW, ngày 9/5/2014, của Bộ Chính trị về “Một số chủ trương, giải pháp tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ bảy khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn”; Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới; Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Tháp lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025; Quyết định 591 của UBND tỉnh Đồng Tháp về phê duyệt Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 và tầm nhìn 2030; Kết luận số 250-KL/TU ngày 09/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XI về tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2025, đồng thời triển khai có hiệu quả Luật Hợp tác xã... Qua đó, đã giúp nông dân nâng cao nhận thức, góp phần thay đổi tư duy sản xuất của nông dân từ “tư duy sản xuất nông nghiệp” sang “tư duy kinh tế nông nghiệp”. Việc thay đổi tư duy của người nông dân trong sản xuất đã tạo ra những sản phẩm nông nghiệp sạch, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, tích cực tham gia bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Nông dân được tiếp cận quy trình sản xuất sạch, nông nghiệp có trách nhiệm, nông nghiệp thông minh; có ý thức hạn chế sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân hóa học mà gia tăng sử dụng các chế phẩm sinh học, các phương thức sản xuất thân thiện với môi trường và người sử dụng. Bên cạnh đó, nông dân tích cực thực hiện chuyển dịch cơ cấu, cây trồng vật nuôi thích hợp, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, cơ giới hóa nông nghiệp...

Thứ hai, nông dân là chủ thể thực hiện các chương trình, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế nông nghiệp ở địa phương.

Là chủ thể của phát triển kinh tế nông nghiệp, nông dân chính là người lựa chọn cách thức sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; vừa là người sản xuất vừa là người bán các sản phẩm của mình sản xuất. Nông dân Đồng Tháp đã tích cực tham gia vào công tác quy hoạch, dồn điền đổi thửa, tích tụ ruộng đất, chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi thích hợp, xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng cánh đồng lớn, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa nông nghiệp...

Bên cạnh đó, nông dân là người triển khai thực hiện mọi chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế nông nghiệp của Đảng và Nhà nước vào thực tiễn. Các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn từng bước phát huy hiệu quả, nhất là chương trình quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững; cùng với các hoạt động hỗ trợ nông dân tiếp cận các nguồn vốn chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, đã tạo điều kiện cho nông dân khôi phục, đầu tư mới và mở rộng quy mô, phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao thu nhập. Tuy nhiên, để thực hiện tốt vấn đề này, cần có sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền hướng dẫn, sự phối hợp của các cơ quan chuyên môn đối với nông dân.

Thứ ba, nông dân là chủ thể thụ hưởng thành quả trong phát triển kinh tế nông nghiệp, nông nghiệp bền vững.

Điều này khẳng định mối quan hệ giữa sự đóng góp và thụ hưởng thành quả đóng góp của nông dân. Khi người nông dân được thụ hưởng các lợi ích chính đáng, sẽ tạo thành động lực mạnh mẽ thúc đẩy nông dân tiếp tục cống hiến, đóng góp nhiều hơn vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của địa phương. Hướng đến phát triển nông nghiệp bền vững, nông dân Đồng Tháp sẽ có năng suất cây trồng, vật nuôi tăng cao, giảm chi phí sản xuất, tăng lợi nhuận trên cùng một đơn vị diện tích đất nông nghiệp. Đồng thời, chú trọng liên kết, hợp tác hình thành vùng sản xuất lớn, tạo ra sản phẩm nông nghiệp an toàn, chất lượng cao, đáp ứng thị trường trong và ngoài nước, thu nhập cao hơn, đời sống được cải thiện, giảm nghèo bền vững.

3. Thực trạng phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển nông nghiệp bền vững ở Đồng Tháp

3.1. Kết quả

Là tỉnh nằm trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long, dưới tác động chung của biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan khiến sản xuất nông nghiệp luôn bị ảnh hưởng, Đồng Tháp phát triển nông nghiệp với phương châm “thuận theo tự nhiên”, nghĩa là tránh can thiệp quá mức vào tự nhiên và môi trường sống; sử dụng hiệu quả, hợp lý tài nguyên thiên nhiên; chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng tận dụng lợi thế tự nhiên; chủ động, linh hoạt thích ứng và tận dụng cơ hội từ biến đổi khí hậu như nguồn tài nguyên cho phát triển.

Từ năm 2016, Đồng Tháp thực hiện Dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững (VnSAT) trên địa bàn 6 huyện: Tân Hồng, Hồng Ngự, Thanh Bình, Tam Nông, Tháp Mười, Cao Lãnh với tổng diện tích gần 31.800 ha của trên 21.200 hộ dân (Minh Thi, 2021). Qua đó, người nông dân định hình lại quá trình sản xuất, tăng cường ứng dụng kỹ thuật “3 giảm, 3 tăng” (giảm lượng giống gieo sạ - giảm lượng thuốc trừ sâu bệnh - giảm lượng phân đạm; tăng năng suất lúa - tăng chất lượng lúa gạo - tăng hiệu quả kinh tế), “1 phải, 5 giảm” (phải sử dụng giống lúa xác nhận; Giảm lượng giống gieo sạ - giảm lượng thuốc bảo vệ thực vật - giảm lượng phân đạm (N) - Giảm lượng nước (tiết kiệm nước) - giảm thất thoát sau thu hoạch). Đây chính là bước đi đúng hướng cho chủ trương “giảm chi phí, tăng chất lượng” theo Đề án tái cơ cấu nông nghiệp hiện nay. Thông qua các lớp tập huấn, nông dân mạnh dạn áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào đồng ruộng, chú trọng giảm lượng giống gieo sạ còn 90-100kg/1ha, giảm 2-3 lần phun thuốc, tiết kiệm chi phí 2-3 triệu đồng/ha/vụ (Minh Thi, 2021). Về hoa màu, cây công nghiệp ngắn ngày, diện tích gieo trồng tăng do nông dân mạnh dạn chuyển dịch từ diện tích trồng lúa kém hiệu quả sang trồng hoa màu, góp phần tăng thêm thu nhập trên đơn vị diện tích. Những năm gần đây, nông dân đầu tư cải tạo nhiều vườn tạp, chuyển dịch từ trồng lúa sang trồng cây ăn trái gồm xoài, nhãn và các loại cây có múi,... sản xuất theo hướng chuyên canh, nhiều diện tích áp dụng quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap, góp phần tăng năng suất, chất lượng và nâng cao thu nhập cho nông dân.

Trong 5 năm (2017-2021), toàn tỉnh có 768.410 hộ nông dân đăng ký sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp, chiếm 62,5% so với hộ nông dân (tăng 254.000 hộ so với giai đoạn 2014-2016). Kết quả đã có 280.906 hộ đạt danh hiệu nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp (chiếm 53,63% so với hộ đăng ký). Trong đó, đạt danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp Trung ương là 79 hộ, cấp tỉnh là 956 hộ, cấp huyện, thị, thành phố là 25.343 hộ (Mỹ Lý, 2021). Những địa phương có số hộ đăng ký và đạt danh hiệu nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi bao gồm: các huyện Hồng Ngự, Cao Lãnh, Tháp Mười, Châu Thành, thành phố Hồng Ngự và thành phố Sa Đéc. Phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững đã thúc đẩy phát triển các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng

khoa học công nghệ, quy trình sản xuất an toàn, hiện đại, góp phần nâng cao giá trị gia tăng và phát triển nông nghiệp bền vững. Việc chủ động đăng ký tham gia phong trào đã thể hiện sự thay đổi tư duy, cách nghĩ, cách làm của người nông dân hiện nay. Đó là sự thay đổi tư duy từ sản xuất nhỏ lẻ, manh mún sang sản xuất hàng hóa lớn; từ kinh tế hộ đơn lẻ sang hợp tác, liên kết, liên doanh theo chuỗi giá trị; từ sản xuất theo kinh nghiệm truyền thống sang ứng dụng công nghệ cao; từ coi trọng về số lượng sản phẩm sang chất lượng, giá trị lợi nhuận gắn với an toàn thực phẩm và phát triển bền vững.

Bên cạnh đó, mô hình nuôi thủy sản kết hợp trồng rau thủy canh (Aquaponics); ứng dụng công nghệ tưới nhỏ giọt Israel để sản xuất nông sản sạch, kết hợp du lịch trải nghiệm, sản xuất lúa theo tiêu chuẩn 3G3T, 1P5G, SRP; xoài rải vụ; cây mô trên cây hoa kiếng, phát triển các sản phẩm collagen và gelatin chiết xuất từ da cá tra; sản xuất tinh luyện dầu cá, sản xuất thức ăn chăn nuôi thủy sản từ phụ phẩm da và xương cá tra; chiết xuất tinh chất dầu cá, dầu gấc, dầu sả, dầu quýt...; sản xuất phân bón hữu cơ từ trùn quế, sản xuất lúa hữu cơ, cây ăn trái hữu cơ, sản xuất dưa lưới trong nhà lưới và ứng dụng thương mại điện tử trong kinh doanh nông sản,... là những cách làm mới của nông dân Đồng Tháp hiện nay. Đây là những mô hình ứng dụng công nghệ tiên tiến để tạo ra nông sản sạch, an toàn, phù hợp với xu hướng phát triển nông nghiệp bền vững. Bằng nhiều mô hình sản xuất nông nghiệp sạch, với nhiều giống cây trồng, vật nuôi, nhiều nông dân Đồng Tháp dần thay đổi phương thức sản xuất lạc hậu, ứng dụng khoa học công nghệ cũng như các quy luật của thiên nhiên để cho ra đời sản phẩm nông nghiệp sạch như: gạo, nấm rơm, trứng vịt, thịt heo rừng, rau và trái cây. Nhiều mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ gắn với ứng dụng công nghệ cao và thích ứng với biến đổi khí hậu không ngừng gia tăng; mô hình “Ruộng nhà mình” hay còn gọi là “cánh đồng thông minh 4.0”; mô hình canh tác lúa lý tưởng, mô hình “cây xoài nhà tôi”, “cây cam vườn tôi”,...

Tỉnh Đồng Tháp cũng thực hiện Dự án phát triển nông nghiệp hữu cơ, cải thiện sinh kế cho hộ nông dân có quy mô nhỏ thông qua việc chế biến các nông sản hữu cơ và giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho thanh thiếu niên, do Tổ chức phi lợi nhuận Seed to Table tài trợ. Dự án này được triển khai trên địa bàn huyện Thanh Bình, huyện Lấp Vò và thành phố Cao Lãnh, giúp nông dân từng bước thay đổi tập quán sản xuất và làm quen dần với sản xuất nông nghiệp hữu cơ.

Đồng thời, tỉnh Đồng Tháp hướng tới xây dựng cảnh quan nông nghiệp bền vững, môi trường xanh và xác lập mới mã số vùng trồng trên lúa, hoa màu, cây ăn trái; tiếp tục mở rộng diện tích áp dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc trên xoài, mở rộng diện tích truy xuất nguồn gốc trên lúa gạo. Cùng với đó, ngành nông nghiệp khuyến khích ứng dụng công nghệ, thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý, điều hành hoạt động sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn; phối hợp với địa phương triển khai thực hiện kế hoạch phát triển cây trồng, chăn nuôi và thủy sản linh hoạt, thích ứng thời tiết, phù hợp thị trường, gắn với nhiệm vụ cơ cấu ngành hàng chủ lực và điều kiện thực tế của từng địa phương. Tỉnh Đồng Tháp khuyến khích nông dân chuyển dịch cơ cấu cây trồng cho giá trị cao trên cùng diện tích canh tác; phát triển nông sản an toàn gắn chứng nhận mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc; phát triển mạnh nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh thái gắn với thúc đẩy kinh tế số, chuyển đổi số trong nông nghiệp; nâng cao năng suất lao động và sức cạnh tranh của ngành hàng hóa nông nghiệp.

3.2. Hạn chế

Thời gian qua, nhận thức về vai trò chủ thể của nông dân Đồng Tháp còn chưa thật sâu sắc, toàn diện, vẫn còn tính tự phát, tùy tiện trong sản xuất. Cùng với đó, sản xuất nông nghiệp của bà con nông dân vẫn còn manh mún, nhỏ lẻ; phát triển kinh tế nông nghiệp theo chiều sâu chưa đồng bộ, các hình thức tổ chức và liên kết sản xuất vẫn tự phát, thiếu ổn định, kết nối thị trường chưa

thông suốt... Đây là nguyên nhân làm giảm sức cạnh tranh và thiếu tính bền vững trong phát triển nông nghiệp, dẫn đến “những câu chuyện buồn”, “lời nguyền” trong nông nghiệp ở Đồng Tháp như: “chi phí cao, thu nhập thấp”, “được mùa, mất giá”, “giải cứu nông sản”...

Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển kinh tế nông nghiệp ở một số nơi hiệu quả chưa cao; một bộ phận nông dân thu nhập còn thấp, đời sống còn khó khăn, thiếu vốn sản xuất, thiếu thông tin thị trường, còn ỷ lại, trông chờ Nhà nước đầu tư; việc liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản còn yếu tố chưa bền vững, làm ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của nông dân. Ngoài ra, việc nắm bắt những khó khăn, bức xúc của nông dân để kiến nghị với cấp ủy, chính quyền giải quyết đôi lúc chưa kịp thời; việc hỗ trợ nông dân tiếp cận các nguồn thông tin thị trường chính thống, xây dựng thương hiệu và tiêu thụ nông sản chưa nhiều; một số mô hình sản xuất hiệu quả chưa kịp thời phát hiện, sơ kết đánh giá rút kinh nghiệm nhân rộng.

4. Giải pháp phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển nông nghiệp bền vững ở Đồng Tháp

Để phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển nông nghiệp bền vững hiện nay, tỉnh Đồng Tháp cần thực hiện một số giải pháp cơ bản sau:

Một là, phát huy vai trò của Hội nông dân các cấp trong nâng cao nhận thức, thay đổi tư duy sản xuất của nông dân Đồng Tháp

Tập trung đổi mới tư duy, nhận thức về phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng bền vững, đa dạng hóa nông sản, đảm bảo năng suất, chất lượng, tăng giá trị kinh tế và đảm bảo an toàn thực phẩm. Người nông dân cần phải hiểu được rằng, chỉ bằng nỗ lực vươn lên, thay đổi cách nghĩ, cách làm, mới có thể tăng thu nhập, cải thiện đời sống, giảm nghèo bền vững.

Hội Nông dân các cấp thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và làm nòng cốt trong tổ chức các hoạt động để thu hút, tập hợp nông dân. Qua đó, giúp hội viên, nông dân thay đổi tư duy, nhận thức mới về vị trí, vai trò của mình. Đồng thời, người nông dân phải có kiến thức mới về khoa học công nghệ, kinh tế thị trường, nông nghiệp xanh và bền vững,... để tạo ra nhiều sản phẩm nông nghiệp sạch, an toàn có lợi cho sức khỏe người tiêu dùng, không gây tổn hại đến môi trường tự nhiên.

Để có thể trở thành chủ thể trong phát triển nông nghiệp bền vững, người nông dân phải có nhận thức mới, tư duy mới, kiến thức mới, có kỹ năng về công nghệ, kỹ thuật sinh học, phải thoát ra khỏi cách nghĩ “lấy cần cù bù thông minh”, tự tin phát triển, kế thừa và phát huy tính tự lực tự cường, năng động, sáng tạo, tự khẳng định bản thân, mở rộng không gian giao tiếp, chủ động tạo lập các mối quan hệ xã hội. Do đó, các cấp Hội Nông dân phải thường xuyên tuyên truyền, giáo dục để người nông dân nâng cao được nhận thức về vị trí của mình, qua đó, vai trò “chủ thể của người nông dân” đi vào thực tế cuộc sống, trở thành chương trình hành động quyết liệt của cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể, ngành chuyên môn. Đây là vấn đề quan trọng để phát triển nền nông nghiệp bền vững, hướng đến nền “nông nghiệp sinh thái” trong thời gian tới. Cần tạo môi trường mới để người nông dân phát huy và đặt họ vào vị trí trung tâm của quá trình chuyển đổi tư duy phát triển nông nghiệp bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, phát huy tiềm năng lợi thế địa phương.

Hai là, phát huy vai trò chủ động của nông dân tham gia các mô hình liên kết, các hình thức kinh tế tập thể trong sản xuất nông nghiệp

Người nông dân là chủ thể chính để thực hiện chủ trương làm “Nông nghiệp thuận thiên”, “nông nghiệp xanh”. Hiện nay, tỉnh Đồng Tháp có nhiều mô hình liên kết kinh tế trong nông nghiệp với các hình thức như: tổ hợp tác, cánh đồng mẫu lớn, “Hội quán nông dân”, hợp tác xã,... đã hướng đến thực hiện Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp, xây dựng chuỗi liên kết,

giảm chi phí, tăng chất lượng, đa dạng chế biến, tạo nền tảng để ra đời các hợp tác xã kiểu mới và xây dựng làng thông minh. Quan trọng hơn, mô hình liên kết kinh tế này giúp người nông dân có đủ khả năng tiếp cận, áp dụng và làm chủ khoa học - công nghệ, trí thức hóa cho nông dân.

Trong thời gian tới, tỉnh Đồng Tháp tiếp tục nâng cao năng lực hoạt động của hợp tác xã, tổ hợp tác, hội quán nông dân để nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp và vận động nông dân chủ động tham gia các mô hình như: sản xuất và tiêu thụ bắp ngọt, tổ hợp tác trồng quýt đường GlobalGAP, tổ hợp tác mật bao lưới, tổ hợp tác trồng nấm rơm trong nhà, tổ trồng chanh VietGAP, tổ hợp tác cây lúa bằng máy, tổ hợp tác chăn nuôi vịt rọ lấy trứng,... Tỉnh cũng đẩy mạnh việc xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng hợp tác, liên kết, thị trường, hiệu quả, phát triển bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, gắn với mô hình chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp để thu hút, tập hợp, đoàn kết nông dân. Bên cạnh đó, thông qua các mô hình liên kết, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức giúp nông dân hiểu rõ lợi ích khi xây dựng nền nông nghiệp xanh, sạch, có trách nhiệm với cộng đồng, nâng cao uy tín nông sản của địa phương, được nhiều thị trường đón nhận, góp phần cải thiện đời sống của người nông dân.

Tỉnh Đồng Tháp kịp thời nhận diện, phân tích đánh giá, tổng kết các mô hình thực tiễn phát triển tốt nhờ vào vai trò quan trọng, phát huy chủ thể của người nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới như: Mô hình liên kết “4 nhà”, trang trại thông minh, tham gia chuỗi giá trị trong nước và toàn cầu, dồn điền đổi thửa, cánh đồng mẫu lớn, ứng dụng công nghệ cao, sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên thiên nhiên gắn với bảo vệ môi trường, sinh thái.

Ba là, tăng cường các hoạt động tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, nâng cao đời sống

Hội Nông dân Tỉnh tổ chức tốt các hoạt động tư vấn, hỗ trợ nông dân, cung cấp kịp thời tri thức mới về khoa học công nghệ, biến đổi khí hậu, giúp nông dân có đầy đủ thông tin, qua đó tạo áp lực tích cực đòi hỏi nông dân không ngừng sáng tạo, vươn lên, chủ động ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ mới vào sản xuất. Phát huy vai trò của trung tâm hỗ trợ nông dân để làm đầu mối hỗ trợ về giống, vật tư, nguồn vốn, chuyển giao các kỹ thuật công nghệ cũng như quy trình sản xuất an toàn cho nông dân Đồng Tháp. Ngoài ra, Hội Nông dân cần phối hợp với các doanh nghiệp cung ứng phân bón hữu cơ, thuốc bảo vệ thực vật cho nông dân, tổ chức tập huấn, hướng dẫn cách sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo nguyên tắc “4 đúng” (đúng thuốc, đúng nồng độ - liều lượng, đúng lúc và đúng cách) để tạo điều kiện thuận lợi để nông dân mở rộng quy mô sản xuất, chủ động áp dụng khoa học kỹ thuật, nâng cao năng suất, chất lượng nông sản, đáp ứng nhu cầu thị trường trong và ngoài nước. Hội Nông dân tỉnh tiếp tục phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Thương mại Nông nghiệp (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) tổ chức Chương trình “Bác sĩ nông học” hỗ trợ, hướng dẫn nông dân khởi nghiệp ở một số mô hình hiệu quả như trồng na Thái theo chuẩn VietGAP, trồng rau thủy canh, trồng rau hữu cơ, nuôi heo theo hướng an toàn... nhằm khơi dậy ý tưởng sáng tạo của nông dân để khai thác tiềm năng, lợi thế so sánh về khí hậu, thổ nhưỡng, nguồn nhân lực cho phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, hiệu quả, bền vững.

Bên cạnh đó, Hội Nông dân nhân rộng mô hình hoạt động dịch vụ, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất. Thông qua Quỹ Hỗ trợ nông dân, vốn Trung ương ủy thác, vốn ngân sách tỉnh, vốn ủy thác của Ngân hàng Chính sách xã hội, vốn vay theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 9/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, đã hỗ trợ vốn cho nông dân trong sản xuất. Hội Nông dân cần có cơ chế kiểm tra, giám sát quỹ tài chính đảm bảo minh bạch, sát với nhu cầu thực tế, kịp thời hỗ trợ giải quyết khó khăn vướng mắc của nông dân. Thời gian tới, Hội cần tiếp tục tăng cường các hoạt động hỗ trợ giúp nông dân quảng bá, giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm tại các Hội chợ trong và ngoài tỉnh.

Bốn là, thực hiện tốt việc biểu dương khen thưởng, tôn vinh những tấm gương nông dân tiêu biểu trong sản xuất nông nghiệp

Các cấp Hội cần thực hiện tốt việc sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để biểu dương, khen thưởng nhằm tạo sự lan tỏa trong nông dân. Qua đó, đề cao tinh thần trách nhiệm, ý thức về sứ mệnh, vai trò chủ thể của nông dân, là nhân tố trung tâm của phát triển nông nghiệp. Công tác khen thưởng phải công khai, minh bạch, đúng đối tượng; chú trọng khen thưởng đối với cơ sở, người trực tiếp lao động, công tác, cán bộ chi, tổ, Hội, hội viên nông dân tiêu biểu xuất sắc.

Thực hiện tốt chính sách biểu dương, khen thưởng nhằm tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào thi đua của nông dân trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, thu hút ngày càng đông đảo nông dân tham gia; kịp thời nhân rộng những nhân tố mới, những mô hình có hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực cho nông dân, góp phần thực hiện có hiệu quả Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Bên cạnh đó, cổ vũ, khuyến khích, động viên nông dân nêu cao tinh thần đoàn kết, tự chủ, tự lực, tự cường, ý chí vượt khó vươn lên làm giàu chính đáng, tích cực tham gia thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội. Động viên hội viên nông dân thay đổi tư duy, đẩy mạnh liên kết sản xuất với tiêu thụ sản phẩm, ứng dụng khoa học công nghệ, quy trình sản xuất an toàn, hiện đại, nhằm từng bước hình thành mô hình sản xuất nông nghiệp an toàn, góp phần phát triển nông nghiệp bền vững.

Ngoài ra, thông qua việc biểu dương, khen thưởng sẽ góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm, trình độ của cán bộ, hội viên, nông dân; từng bước xây dựng đội ngũ lao động nông thôn có tác phong công nghiệp, có trình độ, năng lực quản lý, có kiến thức khoa học, kỹ thuật và kỹ năng sản xuất, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế, thực hiện tốt vai trò là chủ thể trong phát triển nông nghiệp, nông thôn.

Năm là, xây dựng thể hệ “nông dân chuyên nghiệp”, tham gia các mô hình sản xuất mới, ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, hữu cơ

Tiếp tục thực hiện mô hình “người nông dân chuyên nghiệp”, thể hiện nhóm nội dung trên lĩnh vực xã hội và nhóm nội dung trên lĩnh vực sản xuất kinh doanh. Xây dựng thể hệ nông dân tự chủ, tự lực, tự cường vươn lên, có đạo đức, năng lực sáng tạo, kỹ năng canh tác nông nghiệp công nghệ cao, có thể lực tốt, tâm hồn trong sáng, có ý thức bảo vệ môi trường, sẵn sàng chia sẻ với cộng đồng về kinh nghiệm trong sản xuất, kinh doanh, tích cực tham gia vào các loại hình kinh tế tập thể; có trình độ học vấn và kiến thức về kinh tế, khoa học, kỹ thuật tiên tiến; bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa, lao động cần cù, sáng tạo, trọng nghĩa tình. Các cấp Hội cần tạo điều kiện để người nông dân chủ động tham gia các mô hình sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ phát triển bền vững hơn. Bên cạnh đó, cần sự vào cuộc và giúp sức của các cấp chính quyền, các ban ngành đoàn thể trong việc hỗ trợ cơ chế, chính sách phù hợp và phối hợp thực hiện nhằm khuyến khích, vận động nông dân liên kết sản xuất nông nghiệp sạch - nông nghiệp bền vững, tạo các “quầy hàng nông sản sạch” tại các chợ truyền thống để người tiêu dùng tiếp cận và ủng hộ nông sản chất lượng của địa phương. Ngoài ra, các ban ngành, đoàn thể của tỉnh cần phối hợp thực hiện mô hình người nông dân chuyên nghiệp, giúp nông dân nắm bắt khoa học kỹ thuật, chuyển đổi tư duy sản xuất, luôn đổi mới, sáng tạo...; thường xuyên “gần dân”, “sát dân”, gỡ gỡ dân, tiếp xúc trao đổi với dân, tiếp cận kinh nghiệm từ cơ sở nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho nông dân, hội quán, tổ hợp tác, hợp tác xã...

Ngoài ra, với lợi thế khu vực đầu nguồn, bên cạnh việc định hướng cho nông dân chuyển đổi tư duy sản xuất trong canh tác lúa, tận dụng lợi thế mùa lũ, vận động người dân mạnh dạn áp dụng các mô hình luân canh lúa - cá, lúa - tôm... theo Dự án Phát triển sinh kế bền vững vùng Đồng Tháp Mười. Các dự án nông nghiệp bền vững đã giúp nông dân định hình tư duy kinh tế nông nghiệp,

hình thành những vùng nguyên liệu tập trung chất lượng cao và liên kết tiêu thụ. Đặc biệt, những quy trình canh tác thuận theo tự nhiên này đang tạo ra những bước tiến vững chắc cho ngành lúa gạo, thủy sản, cải thiện chất lượng cuộc sống người dân.

Bên cạnh đó, vận động nông dân chuyển đổi mô hình tăng trưởng, chuyển từ “nền nông nghiệp sản lượng cao” sang “nền nông nghiệp công nghệ cao, sinh thái, trách nhiệm, bền vững”. Thực hiện Kết luận số 250-KL/TU ngày 9/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XI về tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2025, ngành Nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế của địa phương, với giải pháp đột phá trong định hướng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, số hóa ngành nông nghiệp. Tập trung triển khai các giải pháp trong chuyển đổi số, như sử dụng máy bay không người lái phun thuốc bảo vệ thực vật, giám sát sâu rầy thông minh, hệ thống quản lý tưới thông minh, ứng dụng công nghệ GIS (Geographic Information Systems là một hệ thống công cụ máy tính để thu thập, lưu trữ, kiểm tra và hiển thị dữ liệu liên quan đến các vị trí trên bề mặt Trái đất) để quản lý cơ sở dữ liệu... Chú trọng nhân rộng mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả, ưu tiên quy hoạch phát triển năng lượng sạch, năng lượng mặt trời kết hợp mô hình chăn nuôi...

5. Kết luận

Như vậy, cách tiếp cận “chủ thể của nông dân” là sự thay đổi trong quan điểm, nhận thức về vai trò, nguồn lực của người nông dân trong phát triển nông nghiệp bền vững, xây dựng nông thôn mới nói chung và ở tỉnh Đồng Tháp nói riêng. Khi có sự nhận thức như vậy, mới có nhiều chương trình hỗ trợ đào tạo, xây dựng thể hệ nông dân trong giai đoạn mới. Đó là hỗ trợ cần câu, hướng dẫn phương pháp câu cá, và hơn hết là khuyến khích, khơi gợi tinh thần câu cá, chứ không phải chỉ trao đi con cá. Hơn ai hết, người nông dân phải thay đổi tư duy, nếp nghĩ quen thuộc, chủ động, tự lực, tự cường, phải tự tin rằng mình có thể làm được, nhất định làm được, và chắc chắn làm được.

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2018), *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2020), *Văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Tháp lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025*, Đồng Tháp.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.1, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
4. Hội Nông dân tỉnh Đồng Tháp (2018), *Văn kiện Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh Đồng Tháp lần thứ IX, nhiệm kỳ 2018-2023*, Đồng Tháp.
5. Hội Nông dân tỉnh Đồng Tháp (2022), *Báo cáo Số 578-BC/HNDT ngày 05 tháng 01 năm 2022 về tổng kết công tác Hội và phong trào nông dân năm 2021, phương hướng, nhiệm vụ năm 2022*, Đồng Tháp.
6. H.D.a (2018), “Thực tập sinh nông nghiệp tại Hoa Kỳ, *Thế nào là phát triển bền vững trong nông nghiệp?*”, <https://thuonghieuvang.net.vn/The-nao-la-phat-trien-ben-vung-trong-nong-nghiep.aspx>, truy cập ngày 29/5/2018.
7. Mỹ Lý (2021), “Góp phần vào tăng trưởng kinh tế, xây dựng nông thôn mới”, <https://www.baodongthap.vn/kinh-te/gop-phan-va-o-tang-truong-kinh-te-xay-dung-nong-thon-moi-102796.aspx>, truy cập ngày 24/12/2021.
8. Minh Thi (2021), “Hiệu quả các dự án nông nghiệp bền vững”, <https://www.baodongthap.vn/kinh-te/hieu-qua-cac-du-an-nong-nghiep-ben-vung-98510.aspx>, truy cập ngày 24/6/2021.